TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐT** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 61/2022/HS-ST Ngày 13 - 7 - 2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐT, TỈNH QUẢNG NINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Như Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Xuân Giới
2. Ông Nguyễn Văn Bẩy

- Thư ký phiên toà: bà Đặng Lan Anh - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Đông Triều.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: ông Phạm Công Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2022/TLST - HS ngày 16 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2022/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 6 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2022/HSST - QĐ ngày 28 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn Th**, sinh ngày: 12/9/1990, tại thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn 5, xã Nguyễn H, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị L; vợ: Nguyễn Thị Ph; có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị bắt, giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 29/12/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Hữu Tr**, sinh ngày 30/10/1999, tại thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn 3, xã Nguyễn H, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: công nhân Công ty cổ phần Hoàng Tiến; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu S và bà Phạm Thị Ch; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị bắt, giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 29/12/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã ĐT. Có mặt.

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 16/4/1982, tại thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn 4, xã Nguyễn H, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: công nhân công ty Than MK; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ch; vợ: Nguyễn Thị L; có 01 con, sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị bắt, giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 29/12/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã ĐT. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Cháu Hà Thị Thanh Tr, sinh ngày 19/7/2007; địa chỉ: làng V, xã LT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa. Người đại diện theo pháp luật: ông Hà Huy Tr (bố đẻ) và bà Cao Thị Thanh H (mẹ đẻ); cùng địa chỉ: làng V, xã LT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa. Đều vắng mặt

+ Chị Lò Thị Th, sinh ngày 01/01/2004; địa chỉ: xã CL, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt

- *Người làm chứng*:

+ Chị Lê Thị T, sinh năm 1984; địa chỉ: thôn ĐA, xã VD, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 28/12/2021, Công an thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh tiến hành kiểm tra hành chính quán Karaoke Kim Vịnh, thuộc thôn ĐT, xã TA, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh do chị Lê Thị T làm chủ sở hữu phát hiện:

Tại phòng hát 102 có 05 (năm) người (03 nam, 02 nữ) gồm: Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn H, Nguyễn Hữu Tr; các chị Hà Thị Thanh Tr (tên gọi khác Hà Linh A), sinh ngày 19/7/2007 (14 tuổi 04 tháng 09 ngày) và Lò Thị Th, sinh ngày 01/01/2004 (17 tuổi 11 tháng 28 ngày) có biểu hiện sử dụng chất ma túy.

Vật chứng thu giữ tại phòng hát 102 gồm: thu trên mặt bàn thứ 2 (hai) (theo hướng từ cửa vào) 01 (một) đĩa sứ màu trắng có hình hoa văn, đường kính khoảng 20cm, trên mặt đĩa có chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1); chất tinh thể màu trắng bị thu giữ trên mặt đĩa được cho vào 01 (một) túi nilon kích thước (10 x 06) cm (ký hiệu M2); Thu trong chiếc giỏ bằng nhựa để trên bàn 01 (một) chiếc ống hút được cuộn bằng tờ tiền 20.000đ (hai mươi nghìn đồng), hai đầu ống hút được cố định bằng 03 (ba) vỏ đầu lọc thuốc lá, bên trong ống hút có dính chất bột màu trắng (ký hiệu M3) và 01 (một) chiếc bật lửa màu xanh.

Thu trong túi quần phía trước bên trái của Nguyễn Văn Th 01 (một) túi nilon kích thước khoảng (2,5 x 03)cm, bên trong có chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M4); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng và 1.140.000 đ (một triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng).

Ngoài ra, còn tạm giữ của Nguyễn Văn H 01 (một) chiếc ví da màu nâu bên trong có 1.030.000đ (một triệu không trăm ba mươi nghìn đồng); 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn Th *(có dính chất bột màu trắng)* và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax; của Nguyễn Hữu Tr 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu trắng và của Hà Thị Thanh Tr 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng.

Tại bản kết luận giám định số 02/KLGĐ ngày 04/01/2022, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận mẫu nước tiểu như sau: Trong mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Hữu Tr và Hà Thu H (Lò Thị Th) gửi giám định có chất ma túy Ketamine *(sản phẩm chuyển hóa của Ketamine là Norketamine và Dehydronorketamine)*; Hà Thị Thanh Tr không tìm thấy chất ma túy và thành phần chuyển hóa của chất ma túy.

Tại công văn số 22/CV – PC09 ngày 09/5/2022, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng đã giải thích nguyên nhân trong mẫu nước tiểu của chị Hà Thị Thanh Tr *(tên gọi khác Hà Linh A)* không tìm thấy chất ma túy và thành phần chuyển hóa của chất ma túy là do nhiều nguyên nhân khác nhau; mẫu hàm lượng ma túy là rất rất nhỏ mà độ nhạy cảm của phương pháp giám định không phát hiện được.

Tại bản kết luận giám định số 162/KLGĐ ngày 06/01/2022, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: mẫu vật gửi giám định từ M1 đến M4 gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, có khối lượng như sau:

- Mẫu vật ký hiệu M1 và M3 dạng vết không xác định được khối lượng.

- Mẫu vật ký hiệu M2 và M4 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng như sau: M2: 0,197 gam (không phẩy một chín bảy gam); M4: 0,101 gam (không phẩy một không một gam); Chất bột màu trắng dính trên thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn Th gửi giám định là ma túy Ketamine dạng vết không xác định được khối lượng.

Tại bản kết luận giám định số 172/KLGĐ ngày 06/01/2022, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: 01 (một) tờ giấy bạc tiền Việt Nam, loại 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) mã số hiệu: IW 18761272 là tiền thật.

Quá trình điều tra đã xác định:

Nguyễn Văn Th và Nguyễn Hữu Tr *(là chú, cháu người cùng xã),* khoảng 17 giờ ngày 28/12/2021, Th và Tr gặp nhau, đồng thời đi ăn uống tại một quán ăn thuộc xã Nguyễn H, thị xã ĐT. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Th về trước còn Tr ngồi với anh Nguyễn Đức A, sinh năm 2002, trú tại thôn 3, xã Nguyễn H, thị xã ĐT (là bạn của Tr), tiếp tục ngồi uống bia đến khoảng 19 giờ 15 phút thì Tr cùng mọi người ra về. Khi về tới nhà, do Th có nhu cầu hát Karaoke nên gọi điện thoại di động rủ Tr đi hát tại quán Karaoke Kim Vịnh, thuộc thôn ĐT, xã TA, thị xã ĐT thì được Tr đồng ý. Sau đó, Th nhờ anh Trần Minh Đ, sinh năm 1990, trú tại thôn 9, xã Nguyễn H, thị xã ĐT chở Th lên quán Karaoke Kim Vịnh rồi anh Đức đi về. Khoảng 05 phút sau thì Tr đến, lúc này Th cùng Tr vào bên trong quầy Bar gặp chị Lê Thị T (là chủ quán) thỏa thuận đặt một phòng hát và gọi 02 (hai) nhân viên nữ đến phục vụ. Thỏa thuận xong, Th và Tr đi vào trong phòng 102 để hát. Khoảng 30 phút sau, các chị Hà Thị Thanh Tr và Lò Thị Th đến quán và vào phòng 102. Khi vào phòng, các chị Tr, Th và Th, Tr cùng nhau uống bia và hát. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Th gọi điện thoại di động và mời Nguyễn Văn H (là bạn) lên quán Karaoke Kim Vịnh hát cùng mọi người thì H đồng ý. Khi H đến đã vào phòng 102 để uống bia và hát cùng. Lúc này, Th nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên đã rủ, rồi thống nhất với H và Tr góp tiền để đi mua ma túy về để cả ba sử dụng và mời các chị Tr và Th cùng sử dụng trong lúc hát, hết bao nhiêu tiền sẽ chia đều cho mọi người tham gia thì H và Tr đồng ý. Sau đó, Th đi ra ngoài phòng hát, tại đây Th gặp một nhân viên nữ *(không quen biết tên tuổi, địa chỉ),* Th hỏi mua ma túy loại *"thuốc lắc"* và *"ketamine"* nhưng người này bảo không có, tuy nhiên người này cho Th số điện thoại của một người bán ma túy. Sau khi có được số điện thoại, Th gọi điện thoại cho người này, thông qua điện thoại Th thỏa thuận mua 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) ma túy, loại ketamine và thống nhất người bán mang đến quán Karaoke Kim Vịnh để giao nhận ma túy và lấy tiền thì người bán ma túy đồng ý. Như đã thỏa thuận, khoảng 30 phút sau, người

thanh niên bán ma túy gọi điện thoại và bảo Th ra ngoài cửa quán Karaoke Kim Vịnh giao dịch. Tại đây, Th gặp một người thanh niên đang ngồi trên xe mô tô tại vỉa hè cách cửa quán khoảng 30 mét. Th đi đến vị trí người thanh niên đưa cho người này 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) thì người này đưa lại cho Th 01 (một) túi nilon được bọc bên ngoài bằng giấy vệ sinh màu trắng. Th cầm túi nilon đi vào phòng hát kiểm tra thấy bên trong là 01 (một) túi nilon kích thước khoảng (2,5 x 03) cm chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy Ketamine.

Khi có ma túy, Th tự lấy chiếc đĩa sứ trong phòng hát, rồi bỏ ra một tờ tiền mệnh giá 5.000đ (năm nghìn đồng) đặt lên mặt chiếc đĩa sứ rồi đổ ½ túi ma túy lên mặt tờ tiền, phần còn lại Th cất giấu trong túi quần phía trước bên trái đang mặc, mục đích để sử dụng khi hết số ma túy vừa đổ ra. Sau đó, Th gấp đôi tờ tiền mệnh giá 5.000đ (năm nghìn đồng) rồi dùng đáy cốc nhựa dùng để uống bia trong phòng hát nghiền nhỏ số ma túy trên. Khi đã nghiền nhỏ được ma túy, Th đổ toàn bộ lượng ma túy lên mặt đĩa sứ rồi tiếp tục dùng thẻ căn cước công dân của Th mang đi từ trước gạt và trộn mịn số ma túy, loại Ketamine. Sau đó, Th bỏ ra tờ tiền mệnh giá 20.000 đ (hai mươi nghìn đồng) rồi cùng H bóc đầu lọc của điếu thuốc lá có sẵn trong phòng hát rồi quấn thành 01 (một) ống hút rồi Th, Tr, H lần lượt dùng ống hút vừa cuộn để mỗi người sử dụng một đường ma túy Ketamine. Tiếp đến, Th cầm đĩa ma túy Ketamine mời các chị Tr và Th mỗi người đều sử dụng một đường ma túy Ketamine.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi tất cả mọi người trong phòng hát 102 đang nhảy theo tiếng nhạc thì bị Công an thị xã ĐT đến kiểm tra hành chính phát hiện thu giữ toàn bộ vật chứng.

Căn cứ kết quả điều tra, ngày 29/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐT ra Lệnh giữ người trong Tr hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn H và Nguyễn Hữu Tr.

Đối với 1.140.000đ (một triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng) tạm giữ của Nguyễn Văn Th; 01 (một) ví giả da màu nâu bên trong có 1.030.000đ (một triệu không trăm ba mươi nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động Iphone 11 promax tạm giữ của Nguyễn Văn H; 01 (một) điện thoại di động Iphone 8 Plus tạm giữ của Nguyễn Hữu Tr; 01 (một) điện thoại di động Iphone 8 Plus tạm giữ của chị Hà Thị Thanh Tr, xét thấy số tài sản trên của các bị cáo và người làm chứng không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 18/4/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐT đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Ph (vợ bị cáo Th); chị Nguyễn Thị L (vợ bị cáo H); bà Phạm Thị Chinh (mẹ đẻ bị cáo Tr) và chị Hà Thị Thanh Tr.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn H và Nguyễn Hữu Tr đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Ngoài ra, tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn Th khai: Bị cáo là người khởi xướng rủ Tr và H đi hát, góp tiền mua ma túy về cùng sử dụng và cho các nhân viên cùng sử dụng để hát cho "sung". Số ma túy bị cáo và mọi người sử dụng trong phòng hát bị cáo mua của một thanh niên không quen biết, do xin được số điện thoại của một nhân viên nữ tại nhà vệ sinh gần phòng hát. Bị cáo gọi điện và hỏi mua 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) ketamin và hẹn mang đến quán karaoke Kim Vịnh. Số tiền bị cáo

dùng để mua ma túy là do Tr đưa cho bị cáo trước đó. Khi mang ma túy vào phòng, bị cáo nói cho Tr biết và sử dụng đĩa sứ trong phòng hát, thẻ căn cước mang tên Nguyễn Văn Th để trộn ke. Bị cáo cầm đĩa ke đưa H, Tr và hai nhân viên cùng sử dụng.

Bị cáo Nguyễn Hữu Tr khai: chiều ngày 28/12/2021, sau khi đi uống bia cùng nhau, bị cáo Th (là chú họ của bị cáo) có gọi điện rủ bị cáo đi hát ở quán Karaoke Kim Vịnh. Đến quán bị cáo Th gọi thêm hai nhân viên vào uống bia cùng. Một lúc sau, Th gọi điện cho H đến hát cùng. Khi cả ba đang ngồi trong phòng hát, Th rủ bị cáo và H sử dụng ma túy. Bị cáo và H đồng ý và thống nhất tiền hát, tiền phòng, tiền ma túy sẽ chia đều cho cả ba. Sau đó, Th đi ra ngoài liên hệ mua ma túy. Số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) Th dùng để mua ma túy, là số tiền bị cáo đưa cho Th khi vào phòng hát, góp chung để thanh toán.

Bị cáo Nguyễn Văn H khai: khoảng 21 giờ 30 ngày 29/12/2021, bị cáo đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Th rủ đến quán karaoke Kim Vịnh hát. Đến quán, bị cáo thấy Th và Tr đang hát, uống bia cùng hai nhân viên nữ. Khi bị cáo đang ngồi uống bia, bấm bài hát thì Th rủ mua ma túy về sử dụng. Bị cáo đồng ý và hiểu sau khi hát và sử dụng ma túy xong, sẽ chia tiền cho cả ba. Sau đó, Th ra ngoài và khi bị cáo đang ngồi hát thì thấy có Tr đưa cho bị cáo đĩa sứ, trên mặt đĩa có chất tinh thể màu trắng, bị cáo đoán là ketamine. Bị cáo đã dùng ống hút được quấn bằng tờ tiền 20.000 đồng để hít một đường ke vào mũi. Khi thấy tờ tiền để quấn ống hút bị bung một đầu, bị cáo lấy một điếu thuốc lá bẻ đầu lọc để vào đĩa cho Th quấn lại ống hút. Bị cáo thấy mọi người trong phòng đều sử dụng ke, còn sử dụng bao nhiêu thì bị cáo không nắm được.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hà Thị Thanh Tr vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra như sau: chị là nhân viên phục vụ tại các quán karaoke trên địa bàn thị xã ĐT. Khoảng 20 giờ ngày 28/12/2021 chị và chị H (Lò Thị Th) đang ở nhà trọ thì được gọi đến quán karaoke Kim Vịnh để phục vụ. Khi đến nơi thì thấy trong phòng hát có 02 (hai) nam thanh niên đang ngồi uống bia và hát. Chị ngồi cạnh và rót bia cho Th còn H phục vụ, rót bia cho Tr. Khoảng 01 (một) giờ sau thì có 01 (một) thanh niên đến quán hát, sau này chị biết tên là H. Chị thấy Th đi ra ngoài, khoảng 30 phút sau quay lại phòng hát, cầm một đĩa sứ màu trắng và lấy ra một tờ tiền 5.000 đồng rồi lấy đáy cốc bằng nhựa cứng dùng để uống bia trong phòng hát nghiền nhỏ ketamin, sau đó dùng căn cước công dân của mình trộn ke, quấn tờ tiền 20.000 đồng thành ống hút rồi đưa mọi người cùng sử dụng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị Th vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra như sau: lúc ban đầu tại cơ quan điều tra chị khai tên Hà Thu H. Đây là tên chị dùng để đi làm, tên thật trong giấy tờ của chị là Lò Thị Th. Khoảng 20 giờ ngày 28/12/2021 chị và chị Tr được gọi đến phục vụ tại quán karaoke Kim Vịnh. Mọi người cùng nhau hát và uống bia được một lúc thì Th ra ngoài mua ma túy về sử dụng. Chị thấy Th trực tiếp mang ma túy vào phòng, trộn ke, quấn ống hút và đưa mọi người cùng sử dụng. Mọi người mỗi người đều sử dụng hai đường ke, nhưng khi Th đưa thì chị chỉ dùng một đường ke.

Người làm chứng bà Lê Thị T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra như sau: chị là chủ quán karaoke Kim Vịnh địa chỉ tại thôn ĐT,

xã TA, thị xã ĐT. Khoảng 20 giờ ngày 28/12/2021, chị đang ở quán thì có Th và 01 (một) thanh niên đến đặt phòng hát và có yêu cầu gọi 02 (hai) nhân viên. Sau đó chị làm việc nhà và không biết sự việc xảy ra trong phòng hát. Khi lực lượng công an đến kiểm tra hành chính và phát hiện các thanh niên sử dụng ma túy trong phòng hát nhà chị. Việc các thanh niên và nhân viên sử dụng ma túy trong phòng hát chị không biết và không liên quan.

Bản cáo trạng số 54/CT - VKS - ĐT ngày 13 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh đã Quyết định: truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Hữu Tr và Nguyễn Văn H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", theo các điểm b và c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã ĐT tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đA giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

*Về trách nhiệm hình sự,

- Căn cứ: điểm b và c khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/12/2021

- Căn cứ: điểm b và c khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Tr từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/12/2021

- Căn cứ: điểm b và c khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/12/2021

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng và biện pháp tư pháp, đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng như sau:

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; 01 chiếc đĩa sứ; 03 đầu lọc thuốc lá.

+ Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn Th.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Th 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn Th

Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT, kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Hữu Tr và Nguyễn Văn H tại phiên tòa phù hợp với nhau, với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác; với Biên bản kiểm tra hành chính do Công an thị xã ĐT lập hồi 23 giờ 15 phút ngày 28/12/2021; với biên bản khám nghiệm hiện Tr lập hồi 01 giờ 00 phút ngày 29/12/2021 tại thôn ĐT, xã TA, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, phù hợp với kết luận giám định mẫu nước tiểu thu giữ của các đối tượng, với vật chứng thu giữ của các bị cáo, với kết luận giám định mẫu vật ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ, ngày 28/12/2021, tại quán Karaoke Kim Vịnh, thuộc thôn ĐT, xã TA, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn H và Nguyễn Hữu Tr có hành vi bàn bạc, thống nhất góp tiền để mua ma túy về sử dụng cho bản Th và cung cấp trái phép chất ma túy cho các chị Hà Thị Thanh Tr, sinh ngày 19/7/2007 (14 tuổi 04 tháng 09 ngày), và Lò Thị Th, sinh ngày 01/01/2004 (17 tuổi 11 tháng 28 ngày) *(là người không nghiện ma túy)* sử dụng thì bị phát hiện bắt, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Do các chị Hà Thị Thanh Tr và Lò Thị Th là người không nghiện ma túy và đều dưới 18 tuổi, nên các bị cáo bị truy tố theo tình tiết định khung phạm tội đối với 02 người trở lên và đối với người từ đủ 13 đến dưới 18 tuổi, quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo là người trưởng thành, có khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, biết hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, nên vẫn cố ý phạm tội. Ngoài việc mua ma túy về sử dụng cho bản Th, các bị cáo còn đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác làm ảnh hưởng đến sức khỏe, đến nhân cách của người khác. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo Nguyễn Văn Th là người khởi xướng việc mua ma túy, rủ Nguyễn Hữu Tr và Nguyễn Văn H góp tiền ra mua ma túy để mọi người cùng sử dụng. Ngoài ra, Th còn trực tiếp liên hệ mua ma túy, nhận ma túy, trực tiếp trộn ke, cuộn ống hút, đưa ma túy cho mọi người trong phòng sử dụng. Do đó, bị cáo Nguyễn Văn Th có vai trò cao nhất và phải

chịu mức hình phạt cao nhất trong vụ án. Bị cáo Nguyễn Hữu Tr, ngoài việc đồng ý để Th mua ma túy về sử dụng, còn là người đưa cho Th số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng), Th dùng mua ma túy. Vì vậy, có vai trò sau bị cáo Th. Bị cáo Nguyễn Văn H, đã có hành vi bẻ đầu lọc thuốc lá để Th cố định đầu của ống hút nên giữ vai trò sau cùng trong vụ án.

[4] Xét nhân Th, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân Th: các bị cáo không có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Th có bố đẻ ông Nguyễn Văn Th1 được Nhà nước tặng thưởng huân chương chiến sĩ vẻ vang; bị cáo Nguyễn Hữu Tr từng có thời gian phục vụ trong quân đội, bị cáo Nguyễn Văn H có bố mẹ thuộc hộ cận nghèo, già yếu, không có người chăm sóc, gia đình có công với cách mạng, có cụ nội là ông Nguyễn Văn Nh là liệt sĩ trong cuộc khàng chiến chống thực dân Pháp, do đó các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội lần đầu, giữ vai trò thứ yếu, nên cần áp dụng cho bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên, căn cứ vào nhân Th, hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo cũng như những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, buộc các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét các bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

+ Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 đĩa sứ và 03 vỏ đầu lọc thuốc lá không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng bị cáo Nguyễn Văn Th dùng để liên lạc mua ma túy và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) có mã số hiệu IW 18761272 liên quan đến hành vi phạm tội, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

+ 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn Th cần trả lại cho bị cáo

[7] Những tình tiết khác trong vụ án:

Các chị Hà Thị Thanh Tr, Lò Thị Th là những người đã sử dụng ma túy tại quán Karaoke Kim Vịnh vào ngày 28/12/2021, Công an thị xã ĐT đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Trong vụ án này, chị Lê Thị T là chủ sở hữu quán Karaoke Kim Vịnh Quá trình điều tra xác định chị T không biết nhóm của Th thuê phòng hát để sử dụng ma túy, nên không có cơ sở để xử lý.

Người phụ nữ cho Th số điện thoại để giao dịch mua ma túy và người thanh niên bán ma túy cho Th vào buổi tối ngày 28/12/2021, theo Th khai quá trình điều tra không xác định được lai lịch và địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ điểm b và c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; xử phạt Nguyễn Văn Th 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/12/2021.

- Căn cứ điểm b và c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Tr phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; xử phạt Nguyễn Hữu Tr 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/12/2021.

- Căn cứ điểm b và c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 54; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; xử phạt Nguyễn Văn H 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; 01 (một) đĩa sứ và 03 (ba) vỏ đầu lọc thuốc lá; trả lại 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn Th cho bị cáo Nguyễn Văn Th. Các vật chứng được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 162/KLGĐ ngày 06/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, được niêm phong bằng các dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các chữ ký ghi tên: Bùi Trọng Quân, Phạm Văn Hiếu.

+ Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 172/KLGĐ ngày 06/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, được niêm phong bằng các dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Thu Hương, Phạm Văn Hiếu; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn Th.

(Tình trạng các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 79 ngày 16 tháng 5 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐT và Chi cục thi hành án dân sự thị xã ĐT).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Nguyễn Văn Th, Nguyễn Hữu Tr và Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

***4. Về quyền kháng cáo*:** Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND thị xã ĐT;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã ĐT;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã ĐT;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS ĐT;
- Lưu H.sơ, V.phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Trần Thị Như Quỳnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh

***Nơi nhận*:**
- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND thị xã ĐT;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã ĐT;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã ĐT;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS ĐT;
- Lưu H.sơ, V.phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Như Quỳnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh

***Nơi nhận*:**
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND thị xã ĐT;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã ĐT;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã ĐT;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS ĐT;
- Lưu H.sơ, V.phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Như Quỳnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nguyễn Văn Bẩy **Nguyễn Văn Giới**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh